

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 03 THÁNG 10 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	44.578.752	2.129.067	4.800	19.200
2	Pmax (MW)	2267,8	516,1	0,200	0,800
3	Pmin (MW)	1715,9	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 03/10/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	03-10-25	08h00	03-10-25	11h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành - Vệ sinh tủ nguồn UPS cấp cho tủ HVGB, accu, đo điện áp và nội trở accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

2	03-10-25	09h00	03-10-25	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tràng Bàng)	Trạm 110kV Tràng Bàng	Trạm 110kV Tràng Bàng	- Vệ sinh bịt kín các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất, các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát - PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các tủ điện trong phòng hợp bộ và phòng điều hành. - Kiểm tra điện trở sủi và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV và phát quang xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh lưới lọc các máy lạnh. - Vệ sinh và Sơn lại nhà PCCC, dụng cụ và phương tiện PCCC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
3	03-10-25	18h00	03-10-25	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	03-10-25	18h00	03-10-25	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	03-10-25	09h00	03-10-25	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tràng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh bịt kín các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất, các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát - PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các tủ điện trong phòng hợp bộ và phòng điều hành. - Kiểm tra điện trở sủi và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV và phát quang xung quanh hàng rào trạm. - Gỡ tổ chim DCL 171-1, 171-7 - Vệ sinh lưới lọc các máy lạnh. - Vệ sinh và Sơn lại nhà PCCC, dụng cụ và phương tiện PCCC. - Đo nhiệt độ môi nổi thiết bị định kỳ toàn trạm 110kV	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

6	03-10-25	19h00	03-10-25	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
7	03-10-25	07h00	03-10-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh) - TTTN Điện Tây Ninh	Ngăn 412 trạm 110kV Hòa Thành.	Ngăn 412 trạm 110kV Hòa Thành.	- Thí nghiệm CBM năm 2025 cấp ngầm ngăn 412 trạm 110kV Hòa Thành. - Vệ sinh và bảo dưỡng thiết bị ngăn 412 trạm 110kV Hòa Thành.	Thí nghiệm CBM cấp ngầm năm 2025 và vệ sinh bảo dưỡng thiết bị ngăn 412 trạm 110kV Hòa Thành.	0	Ngăn 412 trạm 110kV Hòa Thành.	- Cắt điện cô lập ngăn 412 trạm 110kV Hòa Thành.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	03-10-25	07h00	03-10-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 333 đến trụ 410	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
9	03-10-25	07h00	03-10-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp	Từ trạm 110kV Tây Ninh đến trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																						
1	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/142/6/50/41/7/1 đến trụ 53/142/6/50/41/7/10 thuộc trạm 25kVA trụ 53/142/6/50/41/7 Phước Trung 8 tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/6/50/41/7/1 đến trụ 53/142/6/50/41/7/10 thuộc trạm 25kVA trụ 53/142/6/50/41/7 Phước Trung 8 tuyến 480BC	Sửa trụ hạ áp nghiêng, ép lều, căng dây hạ áp chùng, phát quang hạ áp từ trụ 53/142/6/50/41/7/1 đến trụ 53/142/6/50/41/7/10 thuộc trạm 25kVA trụ 53/142/6/50/41/7 Phước Trung 8 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Phước Long xã Phước Chi	Cắt CB trạm 25kVA trụ 53/142/6/50/41/7 Phước Trung 8 tuyến 480BC	45	0,5817	0,0011	0,0225	0,0000	0,023	206		
2	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/6/1 đến trụ 53/142/6/50/4 Áp A5 tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/6/1 đến trụ 53/142/6/50/4 nhánh rẽ 12,7kV Áp A5 tuyến 480BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao lưới hạ áp từ trụ 53/142/6/1 đến trụ 53/142/6/50/4 Áp A5 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
3	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/33/1 đến trụ 52/142/33/25 Phước Hưng T25 tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/33/1 đến trụ 52/142/33/25 nhánh rẽ 12,7kV Phước Hưng T25 tuyến 480BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao lưới hạ áp từ trụ 53/142/33/1 đến trụ 52/142/33/25 Phước Hưng T25 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/86B/1 đến trụ 52/86B/37/12 Phước Lưu tuyến 480BC	Từ trụ 53/86B/1 đến trụ 52/86B/37/12 nhánh rẽ 12,7kV Phước Lưu tuyến 480BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao lưới hạ áp từ trụ 53/86B/1 đến trụ 52/86B/37/12 Phước Lưu tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/86B/22/1 đến trụ 52/86B/22/16/45 Phước Tân tuyến 480BC	Từ trụ 53/86B/22/1 đến trụ 52/86B/22/16/45 nhánh rẽ 12,7kV Phước Tân tuyến 480BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao lưới hạ áp từ trụ 53/86B/22/1 đến trụ 52/86B/22/16/45 Phước Tân tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

6	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/142/50T/21/6B/1 đến trụ 53/142/50T/21/6B/13 Phước Trung tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/50T/21/6 B/1 đến trụ 53/142/50T/21/6 B/13 nhánh rẽ 12,7kV Phước Trung tuyến 480BC	Lắp đặt biển số trụ 53/142/50T/21/6B/1 đến trụ 53/142/50T/21/6B/13 Phước Trung tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	03-10-25	08h00	03-10-25	11h30	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 3x15kVA trụ 45/2/1 Công ty TNHH Phước Thành tuyến 475BC	Trạm 3x15kVA trụ 45/2/1 Công ty TNHH Phước Thành tuyến 475BC	Thay chống sét van (LA)- 18kV trạm biến áp 3x15kVA trụ 45/2/1 Công ty TNHH Phước Thành tuyến 475BC	Chiết tính	2	Khách hàng Công ty TNHH Phước Thành	Cắt CB và 3FCO và 3hotline trạm 3x15kVA trụ 45/2/1 Công ty TNHH Phước Thành tuyến 475BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240
8	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 13, trụ 13/7 Thạnh Đức - Bầu Nặng tuyến 471HT	Tại trụ 13, trụ 13/7 Thạnh Đức - Bầu Nặng tuyến 471HT	Lắp vật tư, phụ kiện, thay ống HDPE thành ống PVC, thí nghiệm CBM tại các trạm trụ 7/13, trụ 13/7 Thạnh Đức - Bầu Nặng tuyến 471HT	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Bình Linh phường Ninh Thạnh	Cắt 3FCO và tháo 3hotline các trạm 250kVA trụ 13, trụ 13/7 Thạnh Đức - Bầu Nặng tuyến 471HT	497	4,8902	0,0091	0,2490	0,0005	0,206	1.854
9	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 7/5 Cầu Kênh Chà Là tuyến 477HT	Tại trụ 7/13, trụ 7/13/6, trụ 7/28 Cầu Kênh Chà Là tuyến 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, thay ống HDPE thành ống PVC, ép tiếp địa trạm, thí nghiệm CBM tại các trạm trụ 7/13, trụ 7/13/6, trụ 7/28 Cầu Kênh Chà Là tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	7	Áp Bình Linh phường Ninh Thạnh; áp Trường Xuân phường Long Hoa.	Cắt FCO và tháo hotline các trạm trụ 7/13, 7/13/6, 7/28 Cầu Kênh Chà Là tuyến 471HT	154	1,5153	0,0028	0,0771	0,0001	0,080	720
10	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 22/1 Trường Xiêm tuyến 471HT	Tại trụ 22/18, trụ 22/24 Trường Xiêm tuyến 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, thay ống HDPE thành ống PVC, ép tiếp địa trạm, thí nghiệm CBM tại các trạm trụ 22/18, trụ 22/24 Trường Xiêm tuyến 471HT	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Bình Linh phường Ninh Thạnh.	Cắt FCO và tháo hotline các trạm trụ 22/18, 22/24 Trường Xiêm tuyến 471HT	235	2,3123	0,0043	0,1177	0,0002	0,069	621
11	03-10-25	07h30	03-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 128/29/4 Cây Da 12 tuyến 477TĐ	Từ trụ 128/29/3b đến trụ 128/29/3b/6 tuyến 477TĐ	Dời trụ hạ áp trụ 128/29/3b/2 tuyến 477TĐ, phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 128/29/3b đến trụ 128/29/3b/6 tuyến 477TĐ	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Cây Da xã Phước Thạnh	Cắt CB Trạm 50kVA trụ 128/29/4 Cây Da 12 tuyến 477TĐ	58	0,4448	0,0009	0,0000	0,0000	0,079	670
12	03-10-25	07h30	03-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Trạm 2x25kVA trụ 128/122/4/11 Phước Bình 16 tuyến 477TĐ	Trạm 2x25kVA trụ 128/122/4/11 Phước Bình 16 tuyến 477TĐ	Dời trụ hạ áp, thay neo hạ áp, thay thùng công tơ, lắp biển số trụ, phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 128/122/4/10a/4/1 đến trụ 128/122/4/10a/4/2 tuyến 477TĐ, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 128/122/4/11 tuyến 477TĐ	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	4	Áp Phước Bình B xã Phước Thạnh	Cắt CB Trạm 2x25kVA trụ 128/122/4/11 Phước Bình 16 tuyến 477TĐ	62	0,4755	0,0009	0,0000	0,0000	0,079	670
13	03-10-25	07h30	03-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 128/1 đến trụ 128/135 tuyến 477TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 128/1 đến trụ 128/135 tuyến 477TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 128/1 đến trụ 128/135, từ trụ 128/29/1 đến trụ 128/29/10/6 tuyến 477TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
14	03-10-25	07h30	03-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/122/4 đến trụ 128/122/4/36/41 tuyến 477TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/122/4 đến trụ 128/122/4/36/41 tuyến 477TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 128/122/4 đến trụ 128/122/4/36/41, từ trụ 128/122/4/16 đến trụ 128/122/4/16/37 tuyến 477TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

15	03-10-25	07h30	03-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra đường dây trung hạ áp và trạm biến áp, cân bằng pha hạ áp trạm biến áp công cộng	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
16	03-10-25	07h30	03-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Mắc dây đặt điện khách hàng, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
17	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Đường dây 22kV từ LBS trụ 30 Báo Quốc Từ tuyến 482TN đến LBS trụ 60A Tôn Đức Thắng tuyến 482TN	Trụ 32 Hùng Vương tuyến 476TN	Lắp dao cắt tụ, chuyển từ tụ bù cố định sang tụ bù ứng động, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 32 Hùng Vương tuyến 476TN và đóng điện đưa vào vận hành	ĐTXD BS 2024	21	Khu phố 1, 2 phường Long Hoa	- Cắt LBS, 3LTD trụ 30 Báo Quốc Từ tuyến 482TN - Cắt LBS trụ 60A, DS trụ 60 Tôn Đức Thắng tuyến 482TN	1256	10,7521	0,0224	0,5593	0,0012	0,393	3.142		
18	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	1,6779	0,0035	0,0873	0,0002	0,131	1.047		
19	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 212/1T đến trụ 212/2T, từ trụ 212/7T đến trụ 212/8CT, từ trụ 212/8CT đến trụ 212/8CT/5 Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Từ trụ 212/1T đến trụ 212/2T, từ trụ 212/7T đến trụ 212/8CT, từ trụ 212/8CT đến trụ 212/8CT/5 Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 212/1T đến trụ 212/2T, từ trụ 212/7T đến trụ 212/8CT, từ trụ 212/8CT đến trụ 212/8CT/5 Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	ĐTXD BS 2024	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
20	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Trạm trụ 239B/3, 239B/7, 239B/9, 239B/10B Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Trạm trụ 239B/3, 239B/7, 239B/9, 239B/10B Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Tháo gỡ trạm biến áp, tháo vật tư phụ kiện trạm trụ 239B/3, 239B/7, 239B/9, 239B/10B Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	ĐTXD 2025	21	Khu phố Long Yên phường Hòa Thành	Cắt 3LBFCO trụ 239B Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	336	2,8764	0,0060	0,1496	0,0003	0,393	3.142		
21	03-10-25	08h00	03-10-25	11h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 17/153/1 Thạnh Hòa tuyến 476TBI	Trụ 17/153/9 tuyến 476TBI	Nâng công suất TBA trụ 17/153/9 từ 2x15kVA lên 2x25kVA, xử lý MBA quá tải	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Thạnh Hòa xã Thạnh Bình	Cắt LBFCO trụ 17/153/1 Thạnh Hòa tuyến 476TBI	121	0,6097	0,0029	0,0236	0,0001	0,006	22		
22	03-10-25	13h30	03-10-25	17h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 162/2P/4 Tân Lập 2 tuyến 479TBI	Trụ 162/2P/9, trụ 162/2P/11, trụ 162/2P/31 tuyến 479TBI	Tháo gỡ TBA trụ 162/2P/9, nâng công suất TBA trụ 162/2P/11 từ 50kVA lên 2x50kVA, TBA trụ 162/2P/31 từ 25kVA lên 37,5kVA, xử lý MBA quá tải	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Tân Đông 2 xã Tân Lập	Cắt LBFCO trụ 162/2P/4 Tân Lập 2 tuyến 479TBI	243	1,2244	0,0058	0,0473	0,0002	0,013	44		
23	03-10-25	08h00	03-10-25	11h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Cắt LBFCO trụ 142B/6/1 Tân Phong tuyến 474TBI	Trụ 142B/6/4 tuyến 474TBI	Nâng công suất TBA trụ 142B/6/4 từ 50kVA lên 2x50kVA xử lý MBA quá tải	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Sân Bay xã Thạnh Bình	Cắt LBFCO trụ 142B/6/1 Tân Phong tuyến 474TBI	65	0,3275	0,0016	0,0127	0,0001	0,003	11		
24	03-10-25	07h00	03-10-25	08h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 478 trạm 110kV Suối Ngõ	Trụ 110 tuyến 475TH	Chuyển điện tuyến 478SN nhận điện tuyến 475TH đến trụ 173/1.	Chuyển điện	30	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 110 Áp 2 tuyến 475TH - Cắt REC và DS trụ 173/1 Suối Ngõ tuyến 478SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

25	03-10-25	17h00	03-10-25	18h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 478 trạm 110kV Suối Ngõ	Trụ 110 tuyến 475TH	Chuyển điện tuyến 478SN ngưng nhận điện tuyến 475TH đến trụ 173/1.	Chuyển điện	30	Không mất điện	- Cắt DS và REC trụ 173/1 Suối Ngõ tuyến 480SN - Cắt LBS trụ 110 Áp 2 tuyến 475TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
26	03-10-25	07h00	03-10-25	08h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 480 trạm 110kV Suối Ngõ	Trụ 72/1 tuyến 477TH	Chuyển điện tuyến 480SN nhận điện tuyến 475TH đến trụ 173/2.	Chuyển điện	120	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 81 Áp 5 tuyến 475TH - Cắt REC và DS trụ 173/2 Bỏ Túc tuyến 480SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
27	03-10-25	17h00	03-10-25	18h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 480 trạm 110kV Suối Ngõ	Trụ 72/1 tuyến 477TH	Chuyển điện tuyến 480SN ngưng nhận điện tuyến 475TH đến trụ 173/2.	Chuyển điện	120	Không mất điện	- Cắt DS và REC trụ 173/2 Bỏ Túc tuyến 480SN - Cắt LBS trụ 81 Áp 5 tuyến 475TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
28	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 478, 480 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 1E, 1F đến trụ 29, từ trụ 173/2 trụ 173/34 tuyến 478SN, 480SN	Thi công lắp đặt phụ kiện, kéo dây chống sét từ trụ 1E, 1F đến trụ 29, trụ 173/3 đến trụ 173/34 tuyến 478SN, 480SN	Đầu tư xây dựng	200	Áp 2 xã Tân Hòa	- Cắt MC 478SN, 480SN và đóng DTD 478-76SN, 480-76SN - Cắt REC và DS trụ 173/1 Suối Ngõ tuyến 478SN - Cắt REC và DS trụ 173/2 Bỏ Túc tuyến 480SN	386	3,7281	0,0069	0,1932	0,0004	6,859	61.730	
29	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 478, 480 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 1E, 1F đến trụ 29, từ trụ 173 đến trụ 173/34 tuyến 478SN, 480SN	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 1E, 1F đến trụ 29, trụ 173/3 đến trụ 173/34 tuyến 478SN, 480SN	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
30	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, đi dờ công tơ trong nhà ra trụ, dờ trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gán modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bê, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
31	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, đi dờ công tơ trong nhà ra trụ, dờ trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gán modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bê, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
32	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

33	03-10-25	07h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Công ty Phước Mai	Phân đoạn 22kV trụ 19B/1 Trần Văn Trà tuyến 475TN	Từ trụ 19B/2 đến trụ 19B/62 đường Tua Hai tuyến 475TN	Bản giao đơn vị ngoài thi công trồng trụ kéo dây chống sét, Đội QLD Tân Ninh xử lý khiếm khuyết từ 19B/2 đến trụ 19B/62 đường Tua Hai tuyến 475TN	Công trình ĐTXD 2025	90	Khu phố Tân Hòa, Bàu Lùn, Ninh Thành phường Bình Minh	- Cắt Recloser và DS trụ 19B/1 Cầu Gió tuyến 475TN - Cắt DS trụ 19B/63 Kinh Tế tuyến 473TN	1309	12,9508	0,0216	0,7286	0,0012	3,087	30.865
34	03-10-25	07h00	03-10-25	07h30	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 13/21B/1 Đồng Cò Đò tuyến 479TN	- Recloser trụ 13/21B/1 Đồng Cò Đò tuyến 479TN - LBS trụ 13/21B/43 Trần Văn Trà tuyến 473TN	Chuyển điện tuyến 479TN nhận điện tuyến 473TN đến Recloser trụ 13/21B/1 Đồng Cò Đò tuyến 479TN	Chuyển điện	20	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 13/21B/43 Trần Văn Trà tuyến 473TN - Cắt Recloser trụ 13/21B/1 Đồng Cò Đò tuyến 479TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
35	03-10-25	17h00	03-10-25	17h30	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 13/21B/1 Đồng Cò Đò tuyến 479TN	- Recloser trụ 13/21B/1 Đồng Cò Đò tuyến 479TN - LBS trụ 13/21B/43 Trần Văn Trà tuyến 473TN	Chuyển điện về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất	Chuyển điện	20	Không mất điện	- Đóng Recloser trụ 13/21B/1 Đồng Cò Đò tuyến 479TN - Cắt LBS trụ 13/21B/43 Trần Văn Trà tuyến 473TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
36	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 13/21B/1 Đồng Cò Đò tuyến 479TN	Recloser trụ 13/21B/1 Đồng Cò Đò tuyến 479TN	- Lắp nắp chụp LA tại trụ 13/21B/1 đường Đồng Cò Đò tuyến 479TN - Lắp tiếp đất cần thao tác trụ trụ 13/21B/2, 13/21B/42 đường Đồng Cò Đò tuyến 479TN - Lắp tiếp đất cần thao tác trụ trụ 19B/71 Đồng Cò Đò tuyến 473TN	Công trình KFW	0	Không mất điện	- Cắt DS trụ 13/21B Đồng Cò Đò tuyến 479TN - Cắt DS trụ 13/21B/2 Đồng Cò Đò tuyến 479TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
37	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 314/32/7 đến trụ 314/32/32 tuyến 476SD	Từ trụ 314/32/7 đến trụ 314/32/32 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 314/32/7 đến trụ 314/32/32 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
38	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 141/1b/7T đến trụ 141/1b/7P, từ trụ 141/4/7P đến trụ 141/4/7T, Từ trụ 141/6/7P đến trụ 141/6/7T, từ trụ 141/7B/7P đến trụ 141/7B/7T, từ trụ 141/11b đến trụ 141/11b/8T, từ trụ 141/15/7P đến trụ 141/15/7T và từ trụ 141/16b/7P đến trụ 141/16b/7T tuyến 476SD	Từ trụ 141/1b/7T đến trụ 141/1b/7P, từ trụ 141/4/7P đến trụ 141/4/7T, Từ trụ 141/6/7P đến trụ 141/6/7T, từ trụ 141/7B/7P đến trụ 141/7B/7T, từ trụ 141/11b đến trụ 141/11b/8T, từ trụ 141/15/7P đến trụ 141/15/7T và từ trụ 141/16b/7P đến trụ 141/16b/7T tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 141/1b/7T đến trụ 141/1b/7P, từ trụ 141/4/7P đến trụ 141/4/7T, Từ trụ 141/6/7P đến trụ 141/6/7T, từ trụ 141/7B/7P đến trụ 141/7B/7T, từ trụ 141/11b đến trụ 141/11b/8T, từ trụ 141/15/7P đến trụ 141/15/7T và từ trụ 141/16b/7P đến trụ 141/16b/7T tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

39	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 141/18/25/1P đến trụ 18/28/16P, từ trụ 141/18/28/18b đến trụ 141/18/28/18b/11, từ trụ 141/18/28/12/5/1A đến trụ 141/18/28/12/5/1A/18, từ trụ 141/18/28/12/5/1A/3/1 đến trụ 141/18/28/12/5/1A/3/4, từ trụ 141/18/28/12/5/1A/3/4, từ trụ 141/18/32b đến trụ 141/18/32b/5T, từ trụ 141/18/35/30/1 đến trụ 35/30/9, từ trụ 141/18/10/11T đến trụ 141/18/10/11T/7 và trụ 141/38/1T đến trụ 141/38/5T/5 tuyến 476SD	Từ trụ 141/18/25/1P đến trụ 18/28/16P, từ trụ 141/18/28/18b đến trụ 141/18/28/18b/11, từ trụ 141/18/28/12/5/1A đến trụ 141/18/28/12/5/1A/18, từ trụ 141/18/28/12/5/1A/3/1 đến trụ 141/18/28/12/5/1A/3/4, từ trụ 141/18/32b đến trụ 141/18/32b/5T, từ trụ 141/18/35/30/1 đến trụ 35/30/9, từ trụ 141/18/10/11T đến trụ 141/18/10/11T/7 và trụ 141/38/1T đến trụ 141/38/5T/5 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 141/18/25/1P đến trụ 18/28/16P, từ trụ 141/18/28/18b đến trụ 141/18/28/12/5/1A đến trụ 141/18/28/12/5/1A/18, từ trụ 141/18/28/12/5/1A/3/1 đến trụ 141/18/28/12/5/1A/3/4, từ trụ 141/18/32b đến trụ 141/18/32b/5T, từ trụ 141/18/35/30/1 đến trụ 35/30/9, từ trụ 141/18/10/11T đến trụ 141/18/10/11T/7 và trụ 141/38/1T đến trụ 141/38/5T/5 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
40	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 134/39/10 đến trụ 134/39/25, từ trụ 134/39/23 đến trụ 134/39/23/8 tuyến 471SD	Từ trụ 134/39/10 đến trụ 134/39/25, từ trụ 134/39/23 đến trụ 134/39/23/8 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 134/39/10 đến trụ 134/39/25, từ trụ 134/39/23 đến trụ 134/39/23/8 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
41	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 238/15 đến trụ 238/18 tuyến 474TBI	Từ trụ 238/15 đến trụ 238/18 tuyến 474TBI	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 238/15 đến trụ 238/18 tuyến 474TBI	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
42	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 79/7/1 đến trụ 79/7/21 tuyến 478SD	Từ trụ 79/7/1 đến trụ 79/7/21 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 79/7/1 đến trụ 79/7/21 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
43	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 111/2 đến trụ 111/40 tuyến 478SD	Từ trụ 111/2 đến trụ 111/40 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 111/2 đến trụ 111/40 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
44	03-10-25	08h00	03-10-25	17h00	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 25C/19B An Thới tuyến 478TB	Từ trụ 25C/19B/2 đến trụ 25C/19B/21 tuyến 478TB	Di dời TBA trụ 25C/19B/5/4P, phát quang hành lang	Sửa chữa thường xuyên	15	Khu phố An Thới phường An Tịnh	Cắt LBFCO trụ 25C/19B/1 An Thới tuyến 478TB	752	6,9475	0,0129	0,3767	0,0007	0,181	1.629	
C. HOTLINE																					
	Không có																				

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự tin cậy (đơn vị)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LUỚI ĐIỆN 110KV																				

1	29-09-25	07h00	11-10-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	Ban QLDA Lưới điện Miền Nam và Công ty CP Xây lắp điện Hà Nội	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Thi công lắp đặt dụng cụ CT BTLT các vị trí trụ: 23/2, 23/15, 23/16, 23/17, 23/18, 23/19, 23/41, 23/42, 23/43, 23/44, 23/45, 23/46, 23/47, 23/48, 23/49, 23/50, 23/52, 23/53, 23/54, 23/55, 23/56 đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	Thi công công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV từ 174 Tây Ninh 2 - Suối Dộp.	0	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Cắt điện cô lập đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	Cắt điện 13 ngày liên tục, không mất điện phụ tải
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																						
1	03-10-25	08h00	03-10-25	11h30	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 37,5kVA trụ 53/78/24T Phước Lưu 20 tuyến 480BC	Trạm 37,5kVA trụ 53/78/24T Phước Lưu 20 tuyến 480BC	Thay công tơ không đọc được đo xa trạm 37,5kVA trụ 53/78/24T Phước Lưu 20 tuyến 480BC	Thay công tơ	2	Áp Gò Ngãi xã Phước Chi	Cắt CB và FCO trạm 37,5kVA trụ 53/78/24T Phước Lưu 20 tuyến 480BC	31	0,1558	0,0007	0,0060	0,0000	0,023	80		
2	03-10-25	07h30	03-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	- Công ty CP xây lắp điện Quang Nam	Nhánh rẽ 12.7kV trụ 123/15A/1 Nước Trong tuyến 473TH	Từ trụ 123/15A/19 đến trụ 123/15A/26 tuyến 473TH	Thi công dụng cụ lắp đặt phụ kiện từ trụ 123/15A/19 đến trụ 123/15A/26 tuyến 473TH	Đầu tư xây dựng	30	Cụm công nghiệp Tân Hội	Cắt LBFCO Nhánh rẽ 12.7kV trụ 123/15A/1 Nước Trong tuyến 473TH	135	1,3741	0,0024	0,0714	0,0001	0,343	3.258		
3	03-10-25	08h00	03-10-25	11h30	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 63/29b/13 Tân Bình - J tuyến 471CM	Tại trạm 50kVA trụ 63/29b/13 Tân Bình - J tuyến 471CM	Thay MBA bị rỉ dầu trạm 50kVA trụ 63/29b/13 Tân Bình - J tuyến 471CM	Sửa chữa thường xuyên	2	Khu phố Tân Trung phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 63/29b/13 Tân Bình - J tuyến 471CM	48	0,1662	0,0008	0,0094	0,0000	0,069	240		
4	03-10-25	13h30	03-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 3x50kVA trụ 93/11P Tua Hai - M tuyến 473TN	Tại trạm 3x50kVA trụ 93/11P Tua Hai - M tuyến 473TN	Thay MBA bị rỉ dầu trạm 3x50kVA trụ 93/11P Tua Hai - M tuyến 473TN	Sửa chữa thường xuyên	2	Khu phố 20 phường Tân Ninh	Cắt FCO tháo hotline trạm 3x50kVA trụ 93/11P Tua Hai - M tuyến 473TN	89	0,3082	0,0015	0,0173	0,0001	0,069	240		
5	03-10-25	08h00	03-10-25	11h30	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 320kVA trụ RMU13/RMU - T.63B/2 Khu dân cư số 1 - A tuyến 481TN	Tại trạm 320kVA trụ RMU13/RMU - T.63B/2 Khu dân cư số 1 - A tuyến 481TN	Thay MBA bị rỉ dầu trạm 320kVA trụ RMU13/RMU - T.63B/2 Khu dân cư số 1 - A tuyến 481TN	Sửa chữa thường xuyên	15	Khu phố 5 phường Tân Ninh	Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 04 từ RMU 13 Trương Tùng Quân tuyến 481TN	113	0,3913	0,0019	0,0220	0,0001	0,514	1.800		
6	03-10-25	08h00	03-10-25	11h30	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 63/29b/13 Tân Bình - J tuyến 471CM	Tại trạm 50kVA trụ 63/29b/13 Tân Bình - J tuyến 471CM	Thay MBA bị rỉ dầu trạm 50kVA trụ 63/29b/13 Tân Bình - J tuyến 471CM	Sửa chữa thường xuyên	2	Khu phố Tân Trung phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 63/29b/13 Tân Bình - J tuyến 471CM	48	0,1662	0,0008	0,0094	0,0000	0,069	240		
7	03-10-25	13h30	03-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 3x50kVA trụ 93/11P Tua Hai - M tuyến 473TN	Tại trạm 3x50kVA trụ 93/11P Tua Hai - M tuyến 473TN	Thay MBA bị rỉ dầu trạm 3x50kVA trụ 93/11P Tua Hai - M tuyến 473TN	Sửa chữa thường xuyên	2	Khu phố 20 phường Tân Ninh	Cắt FCO tháo hotline trạm 3x50kVA trụ 93/11P Tua Hai - M tuyến 473TN	89	0,3082	0,0015	0,0173	0,0001	0,069	240		
8	03-10-25	08h00	03-10-25	11h30	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 320kVA trụ RMU13/RMU - T.63B/2 Khu dân cư số 1 - A tuyến 481TN	Tại trạm 320kVA trụ RMU13/RMU - T.63B/2 Khu dân cư số 1 - A tuyến 481TN	Thay MBA bị rỉ dầu trạm 320kVA trụ RMU13/RMU - T.63B/2 Khu dân cư số 1 - A tuyến 481TN	Sửa chữa thường xuyên	15	Khu phố 5 phường Tân Ninh	Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 04 từ RMU 13 Trương Tùng Quân tuyến 481TN	113	0,3913	0,0019	0,0220	0,0001	0,514	1.800		
C. HOTLINE																						
1	03-10-25	08h00	03-10-25	09h30	Đội QLD Gò Dầu	Trung Tâm TND Tây Ninh	Trụ 02 tuyến 472TĐ, 476TĐ Lộ ra trạm 110kV Thạnh Đức	Trụ 02 tuyến 472TĐ, 476TĐ Lộ ra trạm 110kV Thạnh Đức	Gột vô cáp, lắp kẹp quai pha dưới mạch ngoài (tuyến 476TĐ) tại trụ 02 đường dây 2 mạch tuyến 472TĐ, 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Khóa chế đóng tự động lại MC 472TĐ Khóa chế đóng tự động lại MC 476TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

2	03-10-25	10h00	03-10-25	11h30	Đội QLD Gò Dầu	Trung Tâm TND Tây Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 68/4 Bến Chò tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ 22kV trụ 68/4 Bến Chò tuyến 474TĐ	Lắp 3 kẹp quai trụ 68/4 tuyến 474TĐ	Phát triển phụ tải	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 48 Bông Trang tuyến 474TĐ Khóa chế độ tự đóng lại MC 474TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
---	----------	-------	----------	-------	----------------	------------------------	--	--	-------------------------------------	--------------------	---	----------------	--	---	--------	--------	--------	--------	--------	--------	---

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LDCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên